

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-PT

Ngày: 06/4/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Luông.

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Hoàng Huy Toàn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hùng Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*
Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Vào ngày 06 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 35/2018/HS-PT ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn M. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân thị xã D.

Họ và tên bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn M, sinh năm 1993, tại tỉnh N; thường trú: Xóm 4, xã D1, huyện D2, tỉnh N; chỗ ở: Số 50/51A, khu phố T, phường D3, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Hồ Thị V, sinh năm 1966; vợ là bà Lê Thị L, sinh năm 1997, có 01 người con sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 22/7/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã D xử phạt 12.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2017 đến ngày 10/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có 06 bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/9/2017, Trần Văn Đ và Nguyễn Văn T đang ở văn phòng Công ty Trách nhiệm hữu hạn TP, địa chỉ số 17/36 khu phố B,

phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương thì Trịnh Văn H đến chơi. Đ đưa điện thoại OPPO F1S của Đ nhờ H tải trò chơi lắc bầu cua về máy điện thoại để chơi. Khoảng 15 giờ cùng ngày H và Đ rủ nhau chơi bầu cua trên điện thoại, thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, H làm cái. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, có thêm Lê Văn D, Lê Văn T1, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn T cùng tham gia chơi bầu cua trên điện thoại. Đến 18 giờ cùng ngày, Công an phường A kiểm tra phát hiện việc đánh bạc nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, T, S, T1, D, Đ và M cùng vật chứng, gồm: Tiền mặt 18.200.000 đồng; 01 điện thoại OPPO F1S, bàn giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D xử lý.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D xác định:

- Trịnh Văn H mang theo 23.550.000 đồng, sử dụng 3.550.000 đồng để đánh bạc. Khi bị Công an phát hiện, H thắng 3.350.000 đồng, bị thu giữ trên chiếu bạc 4.150.000 đồng, thu trên người 22.750.000 đồng.

- Lê Văn D mang theo 6.500.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc. Khi bị Công an phát hiện, D thắng 500.000 đồng, bị thu giữ trên chiếu bạc 200.000 đồng, thu trên người 6.800.000 đồng.

- Nguyễn Văn T mang theo 4.000.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc. Khi bị Công an phát hiện, T thắng 600.000 đồng, bị thu giữ trên chiếu bạc 600.000 đồng, thu trên người 4.000.000 đồng.

- Lê Văn T1 mang theo 2.150.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị Công an phát hiện, T1 thua 1.550.000 đồng, bị thu giữ trên chiếu bạc 600.000 đồng.

- Trần Văn Đ mang theo 7.000.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị Công an phát hiện, Đ thua 400.000 đồng, bị thu giữ trên chiếu bạc 6.600.000 đồng.

- Nguyễn Văn M mang theo 1.300.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị Công an phát hiện, M thua 1.300.000 đồng.

- Nguyễn Văn S mang theo 2.200.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Khi bị Công an phát hiện, S thua 1.200.000 đồng, thu trên chiếu bạc 1.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HS-ST ngày 16/01/2018, Tòa án nhân dân thị xã D tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trịnh Văn H, Lê Văn T1, Nguyễn Văn S, Lê Văn D, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 26/9/2017 đến ngày 10/10/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo H, T1, S, D, Đ, T1, về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/01/2018, bị cáo Nguyễn Văn M có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm; bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội có tính chất tái phạm, không đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị Quyết 01/2013/ NQ-HĐTP, ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 10/2018/HS-ST, ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân thị xã D.

Bị cáo M khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử và vẫn giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Hình phạt của Bản án sơ thẩm nặng; bị cáo là lao động chính, có con còn nhỏ. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 15 giờ ngày 29/6/2017, tại văn phòng Công ty Trách nhiệm hữu hạn TP thuộc số 17/36 khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn M và các đồng phạm Trịnh Văn H, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn T, Lê Văn T1, Nguyễn Văn S, Lê Văn D đã có hành vi đánh bạc, thắng thua bằng tiền thông qua hình thức chơi trò lắc bầu cua trên điện thoại thông minh. Mỗi ván chơi, người chơi đặt cược từ 50.000 đến 200.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ thì bị lực lượng Công an phường A phát hiện bắt quả tang, qua điều tra đã xác định được số tiền bị cáo và các đồng phạm sử dụng đánh bạc là 18.200.000 (mười tám triệu hai trăm ngàn) đồng. Hành vi của bị cáo và đồng phạm thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Bị cáo M kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do hình phạt đối với bị cáo là nặng; bị cáo là lao động chính; bị cáo có con còn nhỏ. Xét thấy, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến nếp sống văn minh và trật tự xã hội. Bị cáo có tiền án về hành vi “Đánh bạc” nên bị cáo nhận thức rõ việc đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hiện nay, tình trạng đánh bạc trái pháp luật vẫn còn diễn biến phức tạp trong cộng đồng dân cư, tính chất, mức độ ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa của nhân dân và hạnh phúc của nhiều gia đình, đánh bạc cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, do đó hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo là không nặng, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo cho rằng bản thân là lao động chính, có con còn nhỏ, các yếu tố này không phải là điều kiện để được hưởng án treo. Theo hướng dẫn tại Nghị Quyết số 01/2013/NQ-HĐTP, ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo, do đó kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

Đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương;

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 26/9/2017 đến ngày 10/10/2017.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo M phải nộp 200.000 đồng.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BD; 1
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD; 1
- TAND thị xã D; 2
- VKSND thị xã D; 1
- C.cục THADS thị xã D; 1
- CQCSĐT CA thị xã D; 1
- Bị cáo; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Lưu: HS, tổ HCTP. 3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Luông